



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch 06/03/2025

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 1.04% với thanh khoản đạt 22.465,704 tỷ đồng. Nước ngoài mua ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 06/03/2025 VN-Index giảm 13.54 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán ngày 6/3 đánh dấu sự hồi phục tích cực của thị trường chứng khoán Việt Nam sau phiên điều chỉnh trước đó. Chỉ số VN Index tăng mạnh 13,51 điểm (1,04%), đóng cửa ở mức 1.318,22 điểm, áp sát ngưỡng 1.320 điểm. Sắc xanh lan tỏa rộng khắp các nhóm ngành, trong đó nhóm ngân hàng và chứng khoán dẫn dắt thị trường. Thanh khoản duy trì ở mức cao với tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt hơn 24,5 nghìn tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 06/03, VN Index tăng 13.51 điểm (1.04%) lên 1,318.22 điểm với 365 mã tăng, 52 mã đứng giá và 121 mã giảm điểm. HNX Index tăng 2.60 điểm (1.10%) lên 238.01 điểm với 122 mã tăng, 55 mã đứng giá và 57 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.66 điểm (0.67%) lên 99.35 điểm với 183 mã tăng 89 mã đứng giá và 125 mã giảm điểm.

Nhóm chứng khoán trở thành tâm điểm của thị trường với hàng loạt mã tăng mạnh. Nhóm ngân hàng cũng ghi nhận nhiều cổ phiếu tăng tốt, đóng góp tích cực vào đà tăng của chỉ số. Tuy nhiên, nhóm năng lượng, đặc biệt là các cổ phiếu liên quan đến dầu khí và than, lại kém sắc.

Dòng Thép: NKG (3.87%), HSG (3.55%), HPG (1.45%), SMC (-0.17%), TLH (1.65%),...

Dòng Chứng khoán: VIX (6.76%), FTS (4.94%), BSI (4.44%), SHS (4.38%), MBS (4.03%), VCI (3.77%),...

Dòng Ngân hàng: MBB (2.34%), STB (1.80%), TCB (1.47%), MSB (1.33%), CTG (1.09%), ACB (0.96%),...

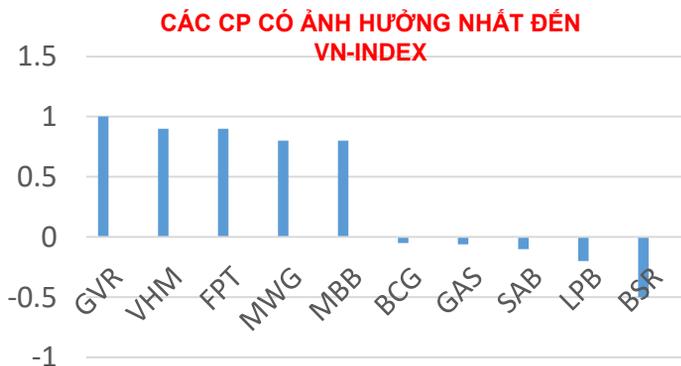
Dòng Dầu khí: PSH (-6.81%), OIL (-1.50%), BSR (-1.25%), PET (3.39%), PVC (0.90%), PVB (0.88%),...

Dòng BĐS: SRC (-3.70%), LDG (-0.95%), GVR (3.03%), NHA (3.01%), DXG (2.83%), DPG (2.41%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên mua ròng với giá trị đạt 431.34 tỷ đồng. Trong đó HPG là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, giá trị đạt 204.19 tỷ đồng. Bên cạnh đó: MWG (168.66 tỷ), EIB (128.34 tỷ), VCI 993.34 tỷ), VIX (84.21 tỷ), VHM (50.59 tỷ), MSN (44.45 tỷ),... là một số cổ phiếu được mua ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu bị nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh nhất là TPB đạt 123.61 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng bị bán ròng hôm nay như: VNM (75.94 tỷ), NLG (75.60 tỷ), SSI 958.87 tỷ), FPT (48.68 tỷ), VCB (39.50 tỷ), PVD (29.28 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,318.22	238.01
% thay đổi	↑ 1.04%	↑ 1.1%
KLGD (CP)	1,064,495,152	76,473,585
GTGD (tỷ đồng)	22,465.70	1,416.83





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VIX	11.10	11.85	6.76	113,122,704
BCG	4.65	4.29	-6.24	94,835,600
SSI	26.10	26.90	3.07	44,988,800
EIB	22.00	22.20	0.91	41,521,400
HPG	27.55	27.95	1.45	36,975,600

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
JVC	4.72	5.05	0.33	6.99
GEE	61.80	66.10	4.30	6.96
BTT	36.10	38.60	2.50	6.93
PNC	16.85	18.00	1.15	6.82
VIX	11.10	11.85	0.75	6.76

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
DTT	19.00	17.70	-1.30	-6.84
PSH	2.35	2.19	-0.16	-6.81
BCG	4.65	4.36	-0.29	-6.24
TCD	3.46	3.25	-0.21	-6.07
PJT	11.05	10.45	-0.60	-5.43

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.70	14.30	4.38	18,265,100
MBS	29.80	31.00	4.03	7,668,000
CEO	14.30	14.60	2.10	6,429,300
PVS	34.50	34.30	-0.58	4,685,300
MST	6.80	6.80	0.00	2,328,800

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
CPC	19.00	20.90	1.90	10.00
PIC	19.60	21.50	1.90	9.69
BPC	11.70	12.80	1.10	9.40
VTC	8.90	9.70	0.80	8.99
TJC	16.50	17.90	1.40	8.48

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VC6	28.00	25.20	-2.80	-10.00
SFN	26.20	23.60	-2.60	-9.92
SEB	54.70	49.30	-5.40	-9.87
NHC	29.40	26.50	-2.90	-9.86
BKC	64.30	58.00	-6.30	-9.80



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 06/03/2025, nhịp hồi phục đã sớm quay trở lại, trong khi dòng tiền trên thị trường duy trì tốt. Chỉ số VN-Index bật tăng lên trên vùng 1.310 điểm. Đáng chú ý nhất là những cổ phiếu thuộc họ BCG, khi được giải cứu. Trong đó, BCG hấp thụ lượng cổ phiếu khổng lồ. Dù nhận được sự hỗ trợ chung, nhưng việc các bluechip chững lại, trong khi lực mua giảm nhiệt ở nhiều cổ phiếu vừa và nhỏ, cũng như dòng tiền bất ngờ chậm lại đã khiến VN-Index gần như chỉ đi ngang quanh ngưỡng 1.310 điểm cho đến khi tạm dừng phiên sáng.

Bước sang phiên chiều, nhóm cổ phiếu VN30, ngân hàng, chứng khoán, thép có sự tích cực đã khiến thanh khoản có sự tích cực hơn, cũng giúp thị trường tăng khá mạnh khi đóng cửa tăng cao nhất phiên.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 06/03/2025 là một tăng mạnh thanh khoản gia tăng cho thấy dòng tiền tham gia khá tích cực. Về chỉ số trend xu hướng đang khá tích cực với MACD đang phân kỳ dương, MA20 hướng lên khá mạnh, chỉ số vượt qua ngưỡng cản 1.315 điểm. Còn về cấu trúc thị trường đang là pha Uptrend với nền tích lũy trước đó khá lớn. Hiện tại, có thể mở vị thế mua với những mã kênh trên có tích lũy chặt, mới bức thoát khỏi nền tảng lớn và nên mua khi thị trường có sự rung lắc.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 06/03/2025 là một tăng mạnh thanh khoản gia tăng cho thấy dòng tiền tham gia khá tích cực. Về chỉ số trend xu hướng đang khá tích cực với MACD đang phân kỳ dương, MA20 hướng lên khá mạnh, chỉ số vượt qua ngưỡng cản 1.315 điểm. Còn về cấu trúc thị trường đang là pha Uptrend với nền tích lũy trước đó khá lớn. Hiện tại, có thể mở vị thế mua với những mã kênh trên có tích lũy chặt, mới bức thoát khỏi nền tảng lớn và nên mua khi thị trường có sự rung lắc.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Up Trend.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/03/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
SDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/03/2025	24/03/2025	15/04/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
LHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/03/2025	20/03/2025	18/04/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/03/2025	18/03/2025	10/4/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
COM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/03/2025	18/03/2025	4/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
ABT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/03/2025	18/03/2025	16/04/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
SMN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/03/2025	17/03/2025	5/5/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
EBS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/03/2025	14/03/2025	28/04/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
NBE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/03/2025	14/03/2025	12/8/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
PJC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/3/2025	13/03/2025	2/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
LAF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/3/2025	12/3/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
NTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/3/2025	12/3/2025	27/03/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
KTS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/3/2025	11/3/2025	10/4/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/3/2025	10/3/2025	27/03/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/3/2025	10/3/2025	1/4/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2000 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/3/2025	10/3/2025	1/4/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2000 đồng/CP
DHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/3/2025	10/3/2025	9/4/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ILB	Phát hành thêm	6/3/2025	7/3/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:504, giá 20,000 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	6/3/2025	7/2/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:55
HPB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/3/2025	6/3/2025	14/04/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HBD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/3/2025	6/3/2025	14/04/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
DAE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/3/2025	5/3/2025	20/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
USD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/3/2025	5/3/2025	14/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,440 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
